TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2022/HS-ST
Ngày: 01/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P – TỈNH GIALAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tố Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bắc; ông Quách Đình Hoằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dan thành phố P, tỉnh Gia lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thái Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 168/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

NĐHA(tên gọi khác: không); Sinh ngày 30/8/1990 tại Gia Lai; giới tính: Nam.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã BH, TP. P, tỉnh Gia Lai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Cha: NĐN (đã chết); Mẹ: TTT - Sinh năm 1964.

Hiện mẹ của bị cáo trú tại Thôn 3, xã BH, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có 01 chị ruột, sinh năm 1988.

Vợ: HTMH, sinh năm 1992.

Bị cáo có 01 con, sinh năm 2013.

Tiền án: Tại bản án số 06/2021/HS-ST, ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P xét xử tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 05/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố P Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện buộc tại Trung tâm Giao dục- Lao động - Xã hội tỉnh Gia Lai, thời hạn 18 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tháng 12/2017 chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc, trở về địa phương.

Bị cáo NĐHAbị tạm giữ từ ngày 20/6/2022, sau đó bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh NNT – sinh năm: 1990.(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã BH, thành phố P, tỉnh Gia lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NĐHAsử dụng trái phép chất ma túy (loại methamphetamine) từ năm 2016 cho đến nay. Thông qua các mối quan hệ xã hội, HA có quen biết đối tượng tên N (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Vào khoảng 16 giờ ngày 20/6/2022, khi HA đang đi chơi tại khu vực ngã tư phường NT, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì gặp Nguyên; N nhờ HA đi giao hộ ma túy cho một người thanh niên (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đứng trước cổng khu du lịch BHtại Thôn 3, xã BH, thành phố P, tỉnh Gia Lai; xong việc Nsẽ trả công cho HA số tiền 500.000 đồng, HA đồng ý. Lúc này, Nđưa cho HA 04 gói nilon có chứa ma túy, HA cất 04 gói này vào túi áo khoác đang mặc trên người. Sau đó, HA đón xe ôm của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) chở đi đến cổng khu du lịch BHđể giao ma túy. Vào lúc 17 giờ 45 phút cùng ngày, khi HA đang đứng đợi người thanh niên đến để giao ma túy thì bị lượng lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng; thu giữ trong túi áo khoác của HA 04 gói nilon bên trong có chứa chất màu trắng, dạng tinh thể (đã được niêm phong theo quy định); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, kèm thẻ sim (mặt sau sim có dãy số 8401.2011.3387.5565).

Qua giám định, tại bản Kết luận giám định số 434/KLGĐ ngày 29/6/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *"Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 04 gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4650 gam"*.

Tại bản cáo trạng số 178/CT-VKS ngày 05/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo NĐHAvề tội: *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ Nquan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo NĐHAphạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng: điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù;

Áp dụng khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Bị cáo NĐHAphải chấp hành hình phạt 01 (một) năm 03(ba) tháng tù của Bản án số 06/2021/HSST ngày 18/01/2021của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo NĐHAphải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng đến 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2022 được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 11/8/2020 đến ngày 20/8/2020) của bản án số: 06/2021/HSST ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo NĐHAphải chịu án phí hình sự theo luật định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo NĐHAkhai nhận: NĐHAsử dụng Ma túy loại methamphetamine từ năm 2016. Bị cáo nhận lời vận chuyển Ma túy cho đối tượng tên N(không rõ nhân thân, lai lịch) để nhận tiền công 500.000 đồng; vào khoảng 17 giờ 20/6/2022, bị cáo đã vận chuyển 04 gói Ma túy (loại Methamphetamine) đi từ ngã tư phường NT, thành phố P, đến trước cổng khu du lịch Biển Hồ, Thôn 3, xã BH, thành phố P. Khi bị cáo đang đợi người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đến để giao Ma túy thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố P bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ, bản kết luận giám định số 434/KLGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *"Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 04 gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4650 gam"*, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở kết luận: Ngày 20/6/2022 bị cáo NĐHAđã vận chuyển và đang cất giữ 0,4650 gam *Methamphetamine* để nhận tiền công 500.000 đồng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt

được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2018, đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm của ma túy đối với con người, đây là Nnhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Hành vi vân chuyển trái phép chất ma túy (loại *Methamphetamine*) là hành vi bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn nhận lời và vận chuyển ma túy để nhận tiền công. Đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vận chuyển ma túy (loại *Methamphetamine)* nhằm mục đích nhận tiền công, số lượng ma túy (loại *Methamphetamine*) do bị cáo nhận vận chuyển là 0,4650 gam. Bị cáo đã có 01 tiền án về tội: *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có",* bị Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 02 năm 06 tháng, theo Bản án số 06/2021/HSST ngày 18/01/2021, chưa được xóa án tích, đang trong thời gian thử thách lại phạm tội mới. Vì vậy buộc bị cáo NĐHAphải chấp hành hình phạt tù của bản án số 06/2021/HSST ngày 18/01/2021xử phạt bị cáo 01năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Tuy nhiên HĐXX thấy cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

3. Đối với đối tượng tên Nmà bị cáo khai là người đã nhờ bị cáo đi giao ma túy và người thanh niên nhận ma túy: Do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của Nvà người thanh niên này; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được đối tượng Nvà người nhận ma túy nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau. Nên HĐXX không xem xét.

4. Đối với tang vật của vụ án:

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen kèm sim số (điện thoại cũ, đã qua sử dụng)

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín, ghi số 434/PC09 ngày 29 tháng 6 năm 2022, bên ngoài có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **NĐHA**phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: bị cáo NĐHA**03 (Ba) năm tù** về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

Buộc bị cáo NĐHAphải chấp hành hình phạt 01 (một) năm 03 tháng tù của Bản án số 06/2021/HSST ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo NĐHAphải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **04 (Bốn)** năm **03 (Ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2022 được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 11/8/2020 đến ngày 20/8/2020) của bản án số: 06/2021/HSST ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen kèm sim số (Điện thoại cũ đã qua sử dụng)

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín, ghi số 434/PC09 ngày 29 tháng 6 năm 2022, bên ngoài có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P ngày 10/10/2022).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo NĐHAphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 01/11/2022) bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Thị Tố Uyên

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND thành phố P;
-Công an thành phố P;
-Chi cục THA dân sự;
-Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
-Bị cáo; Người bị hại;
-Lưu hồ sơ vụ án.